

Số: 55/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 09 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc
thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý nhà nước của Sở Xây dựng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 96/TTr-SXD ngày 26/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Danh mục gồm **67** thủ tục hành chính (*cấp tỉnh: 53 thủ tục, cấp huyện: 13 thủ tục, cấp xã: 01 thủ tục*) chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý nhà nước của Sở Xây dựng.

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm đăng tải nội dung Quyết định lên Trang văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh theo địa chỉ <http://qppl.vpubnd.quangnam.vn> để các cơ quan, đơn vị, địa phương truy cập, nghiên cứu thực hiện.

2. Sở Xây dựng có trách nhiệm:

- Bổ sung, hoàn chỉnh nội dung cấu thành của từng thủ tục hành chính, cập nhật lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính (*tại địa chỉ <https://csdl.dichvucong.gov.vn>*) và Trang thông tin điện tử của đơn vị; đồng thời, gửi về Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh để đăng tải, công khai, niêm yết, cập nhật dữ liệu theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, hoàn thiện, phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc ngành, lĩnh vực quản lý (*nếu có thay đổi*) để thiết lập quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin Một cửa điện tử tỉnh theo quy định.

- Kể từ ngày ban hành Quyết định này, trên cơ sở Quyết định công bố mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ thủ tục hành chính của các cơ quan Trung ương, Giám đốc Sở Xây dựng có trách nhiệm ban hành Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính và Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã theo ngành, lĩnh vực quản lý (*kể cả thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh*) theo đúng chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Quyết định số 1833/QĐ-UBND ngày 30/8/2023.

3. Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo bộ phận có liên quan phối hợp với Sở Xây dựng cập nhật đầy đủ danh mục thủ tục hành chính, quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lên Hệ thống thông tin Một cửa điện tử tỉnh theo quy định (*chậm nhất trong thời gian 05 ngày kể từ ngày các Quyết định có hiệu lực*).

4. UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo công khai, niêm yết đầy đủ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết tại Bộ phận một cửa các cấp và tổ chức thực hiện việc giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Quyết định trước đây về công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý nhà nước của Sở Xây dựng hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Xây dựng;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Trung tâm QTI, VNPT;
- Bộ phận Một cửa cấp huyện;
- CPVP;
- Trung tâm QTI;
- Lưu: VT, TTPVHCC, HCTC, NCKS.

F:\Dropbox\CÔNG2024\QĐ\CHUANHOA\XDung\0501-QĐ CHm.doc

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ Quang Bửu

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHUẨN HÓA
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT VÀ PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam)

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH: 53 TTHC										
I. THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND TỈNH (Không bao gồm TTHC đã ủy quyền): 10 TTHC <i>Đã ủy quyền, phân cấp: 10 cho cấp Sở và 08 cho cấp huyện</i>										
1. Lĩnh vực nhà ở										
1	1.010005.00 0.00.00.H47	Giải quyết bán phần diện tích nhà đất sử dụng chung đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP	45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	Không	- Khoản 21, Điều 1, Nghị định số 30/2021/NĐ- CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ. - Quyết định số 705/QĐ-BXD 11/6/2021 của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1989/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 của UBND tỉnh.	
2	1.010006.000. 00.00.H47	Giải quyết chuyển quyền sử dụng đất liền kề với nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại khoản 2, Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP	45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	Không	- Khoản 21, Điều 1, Nghị định số 30/2021/NĐ- CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ. - Quyết định số 705/QĐ-BXD 11/6/2021 của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1989/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 của UBND tỉnh.	
3	1.010007.00 0.00.00.H47	Giải quyết chuyển quyền sử dụng đất đối với nhà ở xây dựng trên đất trống trong khuôn viên nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại Khoản 3 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP	45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	Không	- Khoản 21, Điều 1, Nghị định số 30/2021/NĐ- CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ. - Quyết định số 705/QĐ-BXD 11/6/2021 của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1989/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 của UBND tỉnh.	

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
4	1.007767.00 0.00.00.H47	Bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	Không	- Luật Nhà ở năm 2014. - Nghị định số 99/2015/NĐCP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở. - Thông tư số 19/2016/TTBXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 705/QĐ-BXD 11/6/2021 của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1989/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 của UBND tỉnh.	
2. Lĩnh vực Kinh doanh bất động sản										
5	1.010747.00 0.00.00.H47	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc đầu tư	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	Không	- Luật Kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH 13 ngày 25/11/2014. - Nghị định số 22/2022/NĐ- CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ - Quyết định số 94/QĐ-BXD ngày 28/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. - Quyết định số 996/QĐ-UBND ngày 15/4/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam.	
3. Lĩnh vực Giám định tư pháp xây dựng										
6	2.001116.0 00.00.00.H4 7	Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp xây dựng ở địa phương	21 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	Không	- Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13; Luật số 56/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các	

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
									<p>Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 11/2020/TT-BTP ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. - Thông tư số 17/2021/TT-BXD ngày 22/12/2021 của Bộ Xây dựng - Quyết định số 694/QĐ-BXD ngày 03/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1702/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 của UBND tỉnh. 	
7	1.011675.0 00.00.00.H4 7	Miễn nhiệm và thu hồi thẻ giám định viên tư pháp xây dựng ở địa phương	07 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13; Luật số 56/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ - Thông tư số 17/2021/TT-BXD ngày 22/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Quy định một số nội dung về hoạt động giám định tư pháp trong lĩnh vực xây dựng. - Quyết định số 694/QĐ-BXD ngày 03/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng - Quyết định số 1702/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 của UBND tỉnh. 	

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
4. Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng										
8	1.009788.00 0.00.00.H47	Cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn tỉnh	14 ngày kể từ ngày tiếp nhận báo cáo kết quả đánh giá an toàn công trình	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020. - Nghị định số 06/2021/NĐCP ngày 26/01/2021 của Chính phủ - Quyết định số 477/QĐ-BXD ngày 29/4/2021 của Bộ Xây dựng - Thông tư số 10/2021/TT-BXD ngày 25/8/2021 của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1410/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 của UBND tỉnh 	
9	1.009791.00 0.00.00.H47	Cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình hết thời hạn sử dụng theo thiết kế nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ)	14 ngày kể từ ngày tiếp nhận báo cáo kết quả thực hiện công việc của Chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020. - Nghị định số 06/2021/NĐCP ngày 26/01/2021 của Chính phủ - Quyết định số 477/QĐ-BXD ngày 29/4/2021 của Bộ Xây dựng - Thông tư số 10/2021/TT-BXD ngày 25/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số điều và biện pháp - Quyết định số 1410/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 của UBND tỉnh 	

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
5. Lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật										
10	1.002693.00 0.00.00.H47	Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13. - Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009. - Nghị định số 64/2010/NĐ-CP ngày 11/6/2010 của Chính phủ về quản lý cây xanh đô thị. - Quyết định số 834/QĐ-BXD 29/8/2016 của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 2891/QĐ-UBND ngày 26/9/2018 của UBND tỉnh. 	
Tổng cộng		10								
II. THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH: 0 TTHC										
III. THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG/CÁC CƠ QUAN CẤP TỈNH (Bao gồm TTHC được UBND/Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền): 43 TTHC										
1. Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng, kiến trúc										
1	1.002701.000 .00.00.H47	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	<ul style="list-style-type: none"> Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị 	<ul style="list-style-type: none"> - Khoản 2 Điều 41 Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009. - Khoản 1 Điều 31, Điều 32, 33 Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị. - Quyết định số 835/QĐ-BXD ngày 29/8/2016 của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 2891 /QĐ-UBND ngày 26/9/2018 của UBND tỉnh. 	

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
2	1.003011.000 .00.00.H47	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	17 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	Phí theo Thông tư số 35/2023/TT-BTC ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định các đồ án quy hoạch	- Khoản 2 Điều 41 Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009. - Khoản 1 Điều 31, Điều 32, 33 Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị. - QĐ 835/QĐ-BXD ngày 29/8/2016 của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 2891/QĐ-UBND ngày 26/9/2018 của UBND tỉnh Quảng Nam.	
3	1.008432.000 .00.00.H47	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	Không	- Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009. - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Luật số 35/2018/QH14 ngày 19/11/2018 sửa đổi một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch. - QĐ 808/QĐ-BXD ngày 17/6/2020 của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1076/QĐ-UBND ngày 19/4/2021 của UBND tỉnh.	
4	1.008891.000 .00.00.H47	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	300.000 đồng Khoản 2, Điều 4 Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định	- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019. - Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định	

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
								mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư.	thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - QĐ 1186a/QĐ-BXD ngày 07/9/2020 của Bộ Xây dựng . - Quyết định số 1076/QĐ-UBND ngày 19/4/2021 của UBND tỉnh .	
5	1.008989.000.00.00.H47	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc (do chứng chỉ hành nghề bị mất, hư hỏng hoặc thay đổi thông tin cá nhân được ghi trong chứng chỉ hành nghề kiến trúc).	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	150.000 đồng Khoản 2, Điều 4 Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư.	- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019. - Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - QĐ 1186a/QĐ-BXD ngày 07/9/2020 của Bộ Xây dựng - Quyết định số 1076/QĐ-UBND ngày 19/4/2021 của UBND tỉnh	
6	1.008990.000.00.00.H47	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp chứng chỉ hành nghề	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng	X		X	Không	- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019; - Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP	

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
				Nam					ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - QĐ 1186a/QĐ-BXD ngày 07/9/2020 của Bộ Xây dựng . - Quyết định số 1076/QĐ-UBND ngày 19/4/2021 của UBND tỉnh.	
7	1.008991.000.00.00.H47	Thủ tục gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	150.000 đồng Khoản 2, Điều 4 Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư.	- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019. - Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - QĐ 1186a/QĐ-BXD ngày 07/9/2020 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quy hoạch kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của bộ xây dựng. - Quyết định số 1076/QĐ-UBND ngày 19/4/2021 của UBND tỉnh	
8	1.008992.000.00.00.H47	Thủ tục công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	X		X	150.000 đồng Khoản 2, Điều 4 Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24 tháng 6 năm	- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019. - Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.	

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
				Quảng Nam				2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - QĐ 1186a/QĐ-BXD ngày 07/9/2020 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quy hoạch kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của bộ xây dựng. - Quyết định số 1076/QĐ-UBND ngày 19/4/2021 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Nam. 	
9	1.008993.000.00.00.H47	Thủ tục chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	150.000 đồng Khoản 2, Điều 4 Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019. - Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - QĐ 1186a/QĐ-BXD ngày 07/9/2020 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quy hoạch kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của bộ xây dựng. 	

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
								kiến trúc sư.	- Quyết định số 1076/QĐ-UBND ngày 19/4/2021 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Nam.	
2. Lĩnh vực hoạt động xây dựng										
10	1.009928.000.00.00.H47	Cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	<p>- Chi phí sát hạch: 350.000 đồng/lượt sát hạch theo Quyết định số 1191/QĐ-BXD ngày 28/11/2023 của Bộ Xây dựng về việc ban hành quy định về chi phí sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng</p> <p>- Lệ phí: + Đến 31/12/2023: 75.000 đồng Theo Thông tư số 44/2023/T-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính Quy định mức</p>	<p>- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014.</p> <p>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14.</p> <p>- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án ĐTXD.</p> <p>- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p> <p>- Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thay thế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p> <p>- Quyết định số 220/QĐ-SXD ngày 20/10/2023 của Sở Xây dựng về việc Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực hoạt</p>	

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
								<p>thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho người dân và doanh nghiệp (TT này có hiệu lực đến 31/12/2023).</p> <p>+ Từ 31/12/2023 trở đi: 150.000 đồng Theo quy định tại Thông tư số 38/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư.</p>	<p>động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Nam.</p>	
11	1.009936.000 .00.00.H47	Cấp gia hạn chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính	X		X	<p>- Đến 31/12/2023: 250.000 đồng</p> <p>Theo Thông tư số 44/2023/T-</p>	<p>- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014.</p> <p>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14.</p>	

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
				công Quảng Nam				<p>BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính Quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho người dân và doanh nghiệp (TT này có hiệu lực đến 31/12/2023).</p> <p>+ Từ 31/12/2023 trở đi: 500.000 đồng Theo quy định tại Thông tư số 38/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án ĐTXD. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thay thế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 220/QĐ-SXD ngày 20/10/2023 của Sở Xây dựng về việc Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Nam. 	

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
12	1.009972.000 .00.00.H47	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	Dự án nhóm A không quá 35 ngày, dự án nhóm B không quá 25 ngày, dự án nhóm C không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	Thông tư số 28/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng. - Điều 1, Thông tư số 44/2023/T-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính Quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho người dân và doanh nghiệp.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14. - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án ĐTXD. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thay thế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 220/QĐ-SXD ngày 20/10/2023 của Sở Xây dựng	
13	1.009973.000 .00.00.H47	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/điều chỉnh Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - Không quá 40 ngày đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt;	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	Thông tư số 27/2023/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14. - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về	

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
			- Không quá 30 ngày đối với công trình cấp II và cấp III; - Không quá 20 ngày đối với công trình còn lại					độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng - Thông tư số 44/2023/T-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính .	quản lý dự án ĐTXD. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. - Quyết định số 220/QĐ-SXD ngày 20/10/2023 của Sở Xây dựng	
14	1.009974.000.00.00.H47	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	75.000 đồng Quyết định số 1586/QĐ-UBND ngày 31/7/2023 của UBND tỉnh	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14. - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án ĐTXD. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố. - Quyết định số 220/QĐ-SXD ngày 20/10/2023 của Sở Xây dựng	<i>(theo phân cấp, ủy quyền của UBND cấp tỉnh tại Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 19/10/2021)</i>
15	1.009975.000	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ	X		X	75.000 đồng Quyết định số	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây	<i>(theo phân cấp, ủy quyền của UBND cấp</i>

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
	.00.00.H47	trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	hành chính công Quảng Nam				1586/QĐ-UBND ngày 31/7/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của HĐND tỉnh quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh	<p>dụng số 62/2020/QH14.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án ĐTXD. - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án ĐTXD. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng - Quyết định số 220/QĐ-SXD ngày 20/10/2023 của Sở Xây dựng 	<i>trình tại Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 19/10/2021)</i>
16	1.009976.000 .00.00.H47	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I và cấp II (Công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X	X	75.000 đồng Quyết định số 1586/QĐ-UBND ngày 31/7/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của HĐND tỉnh quy định mức	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14. - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án ĐTXD. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ 	<i>(theo phân cấp, ủy quyền của UBND cấp tỉnh tại Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 19/10/2021)</i>	

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
		trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.					thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh	Xây dựng về việc công bố Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thay thế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 220/QĐ-SXD ngày 20/10/2023 của Sở Xây dựng.	
17	1.009977.000.00.00.H47	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	75.000 đồng Quyết định số 1586/QĐ-UBND ngày 31/7/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của HĐND tỉnh quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14. - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án ĐTXD. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. - Quyết định số 220/QĐ-SXD ngày 20/10/2023 của Sở Xây dựng.	<i>(theo phân cấp, ủy quyền của UBND cấp tỉnh tại Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 19/10/2021)</i>
18	1.009978.000.00.00.H47	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	X		X	7.500 đồng Quyết định số 1586/QĐ-UBND ngày 31/7/2023 của	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy	<i>(theo phân cấp, ủy quyền của UBND cấp tỉnh tại Quyết định số 24/2021/QĐ-</i>

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
		tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)		Quảng Nam				UBND tỉnh Quảng Nam về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của HĐND tỉnh quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh	định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án ĐTXD. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ - Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. - Quyết định số 220/QĐ-SXD ngày 20/10/2023 của Sở Xây dựng về việc.	UBND ngày 19/10/2021)
19	1.009979.000.00.00.H47	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	Không	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14. - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án ĐTXD. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ - Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. - Quyết định số 220/QĐ-SXD ngày 20/10/2023 của Sở Xây dựng.	(theo phân cấp, ủy quyền của UBND cấp tỉnh tại Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 19/10/2021)

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
20	1.011976.000.00.00.H47 (Mới do được thay thế)	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X		<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14. - Nghị định số 15/2021/NĐ- CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án ĐTXD. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. - Quyết định số 220/QĐ-SXD ngày 20/10/2023 của Sở Xây dựng 	
21	1.011977.000.00.00.H47 (Mới do được thay thế)	Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X		<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14. - Nghị định số 15/2021/NĐ- CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án ĐTXD. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ - Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng - Quyết định số 220/QĐ-SXD ngày 20/10/2023 của Sở Xây dựng 	

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
22	1.009982.000 .00.00.H47	Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, III	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	<p>- Chi phí sát hạch: 350.000 đồng/lượt sát hạch theo Quyết định số 1191/QĐ-BXD ngày 28/11/2023 của Bộ Xây dựng về việc ban hành quy định về chi phí sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng</p> <p>- Lệ phí: + Đến 31/12/2023: 75.000 đồng Theo Thông tư số 44/2023/T-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính (có hiệu lực đến 31/12/2023). + Từ 31/12/2023 trở đi: 150.000 đồng Theo quy định tại Thông tư số 38/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính</p>	<p>- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14.</p> <p>- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án ĐTXD.</p> <p>- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p> <p>- Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thay thế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p> <p>- Quyết định số 867/QĐ-UBND ngày 24/4/2023 của UBND tỉnh Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh liên quan đến bãi bỏ thành phần hồ sơ về xuất trình sổ hộ khẩu giấy; điều chỉnh thành phần hồ sơ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng.</p>	

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
23	1.009983.000 .00.00.H47	Cấp điều chỉnh hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	<ul style="list-style-type: none"> - Chi phí sát hạch: 350.000 đồng/lượt sát hạch theo Quyết định số 1191/QĐ-BXD ngày 28/11/2023 của Bộ Xây dựng về việc ban hành quy định về chi phí sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng - Lệ phí: + Đến 31/12/2023: 75.000 đồng Theo Thông tư số 44/2023/T-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính (có hiệu lực đến 31/12/2023). + Từ 31/12/2023 trở đi: 150.000 đồng Theo quy định tại Thông tư số 38/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14. - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án ĐTXD. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thay thế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 867/QĐ-UBND ngày 24/4/2023 của UBND tỉnh Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh liên quan đến bãi bỏ thành phần hồ sơ về xuất trình sổ hộ khẩu giấy; điều chỉnh thành phần hồ sơ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng. 	

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
24	1.009984.000 .00.00.H47	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng)	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	- Đến 31/12/2023: 75.000 đồng Theo Thông tư số 44/2023/T-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính Quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho người dân và doanh nghiệp (TT này có hiệu lực đến 31/12/2023). - Từ 31/12/2023 trở đi: 150.000 đồng Theo quy định tại Thông tư số 38/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14. - Nghị định số 15/2021/NĐ- CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án ĐTXD. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ - Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thay thế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 867/QĐ-UBND ngày 24/4/2023 của UBND tỉnh	
25	1.009985.000 .00.00.H47	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (bị ghi sai thông tin)	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng	X		X	Không	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH1 4. - Nghị định số 15/2021/NĐ- CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về	

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
				Nam					<p>quản lý dự án ĐTXD.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây . - Quyết định số 867/QĐ-UBND ngày 24/4/2023 của UBND tỉnh 	
26	1.009986.000 .00.00.H47	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	<ul style="list-style-type: none"> - Chi phí sát hạch: 350.000 đồng/lượt sát hạch theo Quyết định số 1191/QĐ-BXD ngày 28/11/2023 của Bộ Xây dựng về việc ban hành quy định về chi phí sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng - Lệ phí: + Đến 31/12/2023: 75.000 đồng Theo Thông tư số 44/2023/T- 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14. - Nghị định số 15/2021/NĐ- CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án ĐTXD. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thay thế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 867/QĐ-UBND ngày 24/4/2023 của UBND tỉnh Về 	

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
								BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính (có hiệu lực đến 31/12/2023). + Từ 31/12/2023 trở đi: 150.000 đồng Theo quy định tại Thông tư số 38/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh liên quan đến bãi bỏ thành phần hồ sơ về xuất trình sổ hộ khẩu giấy; điều chỉnh thành phần hồ sơ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng.	
27	1.009987.000 .00.00.H47	Cấp chuyên đổi chứng chỉ hành nghề hạng II, hạng III của cá nhân là người nước ngoài	25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	- Đến 31/12/2023: 75.000 đồng Theo Thông tư số 44/2023/T-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính (có hiệu lực đến 31/12/2023). - Từ 31/12/2023 trở đi: 150.000 đồng Theo quy định tại Thông tư số 38/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14. - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án ĐTXD. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1989/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 của UBND tỉnh	

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
28	1.009988.000 .00.00.H47	Cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, hạng III	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	- Đến 31/12/2023: 500.000 đồng Theo Thông tư số 44/2023/T-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính (có hiệu lực đến 31/12/2023). + Từ 31/12/2023 trở đi: 1.000.000 đồng Theo quy định tại Thông tư số 38/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14. - Nghị định số 15/2021/NĐ- CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án ĐTXD. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1989/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 của UBND tỉnh	
29	1.009989.000 .00.00.H47	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do mất, hư hỏng)	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	- Đến 31/12/2023: 250.000 đồng Theo Thông tư số 44/2023/T-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính (có hiệu lực đến 31/12/2023). + Từ 31/12/2023 trở đi: 500.000 đồng Theo quy định tại Thông tư số 38/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14. - Nghị định số 15/2021/NĐ- CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng . - Quyết định số 1989/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 của UBND tỉnh.	

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
30	1.009990.000 .00.00.H47	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do bị ghi sai thông tin)	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14. - Nghị định số 15/2021/NĐ- CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1989/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 của UBND tỉnh 	
31	1.009991.000 .00.00.H47	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	<p>-Đến 31/12/2023: 250.000 đồng Theo Thông tư số 44/2023/T-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính (có hiệu lực đến 31/12/2023). +Từ 31/12/2023 trở đi: 500.000 đồng Theo quy định tại Thông tư số 38/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14. - Nghị định số 15/2021/NĐ- CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án ĐTXD. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1989/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 của UBND tỉnh 	

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
3. Lĩnh vực Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng										
32	1.007743.000.00.00.H47	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp: Cấp lần đầu hoặc Giấy chứng nhận hết hạn mà tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng có nhu cầu tiếp tục hoạt động)	18 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (không kể thời gian khắc phục các nội dung trong biên bản đánh giá thực tế của Tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng)	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định 705/QĐ-BXD ngày 06/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1702/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng. - Quyết định số 201/QĐ-SXD ngày 25/9/2023 của Sở Xây dựng 	
		Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (còn thời hạn nhưng bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị ghi sai thông tin hoặc tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng xin dừng thực hiện một số chỉ tiêu trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng)	4,5 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định 705/QĐ-BXD ngày 06/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1702/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam. - Quyết định số 201/QĐ-SXD ngày 25/9/2023 của Sở Xây dựng 	

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
		Bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa chỉ, tên của tổ chức trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng đã được cấp)	4,5 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định 705/QĐ-BXD ngày 06/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1702/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 của UBND tỉnh. - Quyết định số 201/QĐ-SXD ngày 25/9/2023 của Sở Xây dựng 	
33	1.007744.000.00.00.H47	Bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa điểm đặt phòng thí nghiệm hoặc thay đổi, bổ sung, sửa đổi chỉ tiêu thí nghiệm, tiêu chuẩn thí nghiệm trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng)	18 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ không kể thời gian khắc phục của tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định 705/QĐ-BXD ngày 06/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1702/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam - Quyết định số 201/QĐ-SXD ngày 25/9/2023 của Sở Xây dựng 	

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
5. Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng										
34	1.009794.00 0.00.00.H47	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương	Thời hạn giải quyết: 18 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật số 62/2020/QH14 của Quốc hội: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng.- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 707/QĐ-BXD ngày 07/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1702/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam - Quyết định số 201/QĐ-SXD ngày 25/9/2023 của Sở Xây dựng 	
6. Lĩnh vực Kinh doanh bất động sản										
35	1.002572.00 0.00.00.H47	Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	07 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	200.000 đồng/ Chứng chỉ quy định tại Khoản 3, Điều 15 Thông tư số 11/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ Xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH 13 ngày 25/11/2014. - Điều 15 Thông tư số 11/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ Xây dựng quy. - Quyết định số 832/QĐ-BXD ngày 29/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. - Quyết định số 2891/QĐ-SXD ngày 26/9/2018 của UBND tỉnh Quảng Nam. 	
36	1.002625.00 0.00.00.H47	Cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản:	07 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	X		X	200.000 đồng/ Chứng chỉ quy định tại Khoản 4, Điều 16	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH 13 ngày 25/11/2014. - Điều 16 và Điều 17 Thông tư số 11/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của 	

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
		- Do bị mất, bị rách, bị cháy, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý do bất khả kháng - Do hết hạn (hoặc gần hết hạn).		Quảng Nam				Thông tư số 11/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ Xây dựng	Bộ Xây dựng. - Quyết định số 832/QĐ-BXD ngày 29/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. - Quyết định số 2891/QĐ-SXD ngày 26/9/2018 của UBND tỉnh Quảng Nam.	
7. Lĩnh vực nhà ở										
37	1.010009.00 0.00.00.H47	Công nhận chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trong trường hợp có nhà đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại được chấp thuận chủ trương đầu tư theo pháp luật về đầu tư)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	Không	- Khoản 5, Điều 1, Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ - Quyết định số 705/QĐ-BXD 11/6/2021 của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1989/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 của UBND tỉnh.	<i>Ủy quyền giải quyết tại Quyết định số 1725/QĐ-UBND ngày 16/8/2023 của UBND tỉnh</i>
38	1.007748.00 0.00.00.H47	Thủ tục gia hạn sở hữu nhà ở tại Việt Nam cho cá nhân, tổ chức nước ngoài	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	Không	- Luật Nhà ở năm 2014; - Nghị định số 99/2015/NĐCP ngày 20/10/2015 của Chính phủ - Nghị định số 30/2021/NĐCP ngày 26/3/2021 của Chính phủ - Quyết định số 705/QĐ-BXD 11/6/2021 của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1989/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 của UBND tỉnh.	<i>Ủy quyền giải quyết tại Quyết định số 1725/QĐ-UBND ngày 16/8/2023 của UBND tỉnh</i>
39	1.007750.00 0.00.00.H47	Thủ tục thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	Không	- Luật Nhà ở năm 2014. - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở. - Thông tư số 19/2016/TTBXD	

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
									ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 837/QĐ-BXD 29/8/2016 của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 2891/QĐ-UBND ngày 26/9/2018 của UBND tỉnh.	
40	1.007762.00 0.00.00.H47	Thẩm định giá bán, thuê mua, thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án không sử dụng nguồn vốn hoặc hình thức quy định tại khoản 1 Điều 53 của Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 6 Điều 99 của Luật PPP số 64/2020/QH14 trên phạm vi địa bàn	24 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	Không	- Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội. - Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ - Thông tư số 09/2021/TT-BXD ngày 16/8/2021 của Bộ Xây dựng - Quyết định số 758/QĐ-BXD 20/7/2023 của Bộ Xây dựng - Quyết định số 1702/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 của UBND - Quyết định số 201/QĐ-SXD	
41	1.007763.00 0.00.00.H47	Thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp tỉnh	14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	Không	- Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 09/2015/TT-BXD ngày 29/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý sử dụng nhà ở công vụ. - Quyết định số 837/QĐ-BXD 29/8/2016 của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 2891/QĐ-UBND ngày 26/9/2018 của UBND tỉnh.	<i>Ủy quyền giải quyết tại Quyết định số 1725/QĐ-UBND ngày 16/8/2023 của UBND tỉnh</i>
42	1.007764.00 0.00.00.H47	Thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trường hợp	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng	X		X	Không	- Luật Nhà ở năm 2014. - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.	<i>Ủy quyền giải quyết tại Quyết định số 1725/QĐ-UBND ngày 16/8/2023 của</i>

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
			phải xét duyệt, tổ chức chấm điểm thi thời hạn giải quyết không quá 60 ngày	Nam					- Nghị định số 30/2021/NĐ- CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ - Thông tư số 19/2016/TT- BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng . - Quyết định số 705/QĐ-BXD 11/6/2021 của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1989/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 của UBND tỉnh.	UBND tỉnh
43	1.007765.00 0.00.00.H47	Cho thuê nhà ở sinh viên thuộc sở hữu nhà nước	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam	X		X	Không	- Luật Nhà ở năm 2014. - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở. - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 837/QĐ-BXD 29/8/2016 của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 2891/QĐ-UBND ngày 26/9/2018 của UBND tỉnh.	
Tổng cộng			43							
B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (Bao gồm TTHC được UBND/Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền): 13 TTHC										
I. LĨNH VỰC QUY HOẠCH XÂY DỰNG, KIẾN TRÚC										
1	1.002662.00 0.00.00.H47	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê	14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	BP Tiếp nhận Hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc UBND cấp huyện	X		X	Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây	- Khoản 3 Điều 41 Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009. - Khoản 1 Điều 31 Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị. - Khoản 3 Điều 32, Khoản 3 Điều 34 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014.	

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
		duyet của UBND cấp huyện						dựng và quy hoạch đô thị	- Điều 26, 27 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng. - Quyết định số 835/QĐ-BXD 29/8/2016 của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 2891/QĐ-UBND ngày 26/9/2018 của UBND tỉnh.	
2	1.003141.000.00.00.H47	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện	17 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	BP Tiếp nhận Hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc UBND cấp huyện	X		X	Phí theo Thông tư số 35/2023/TT-BTC ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định các đồ án quy hoạch	- Khoản 3 Điều 41 Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009. - Khoản 1, Điều 31 Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị. - Khoản 3, Điều 32, Khoản 3 Điều 34 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Điều 26, 27 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng. - Quyết định số 835/QĐ-BXD 29/8/2016 của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 2891/QĐ-UBND ngày 26/9/2018 của UBND tỉnh.	
3	1.008455.000.00.00.H47	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	BP Tiếp nhận Hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc	X		X	Không	- Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009. - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Luật số 35/2018/QH14 ngày 19/11/2018 sửa đổi một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch.	

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
				UBND cấp huyện					- Quyết định số 808/QĐ-BXD 17/6/2020 của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1076/QĐ-UBND ngày 19/4/2021 của UBND tỉnh.	
II. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG										
4	1.007255.000.00.00.H47	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	DA nhóm A không quá 35 ngày, DA nhóm B không quá 25 ngày, DA nhóm C không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	BP Tiếp nhận Hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc UBND cấp huyện	X		X	Thông tư số 28/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng. - Điều 1, Thông tư số 44/2023/T-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính Quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho người dân và doanh nghiệp.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14. - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án ĐTXD. - Quyết định số 700/QĐ-BXD 08/6/2021 của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1989/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 của UBND tỉnh	
5	1.007257.00.00.00.H47	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế	Không quá 40 ngày đối với CT cấp I, cấp đặc biệt;	BP Tiếp nhận Hồ sơ và trả kết quả	X		X	Thông tư số 27/2023/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Bộ	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số	

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
		xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở)	Không quá 30 ngày đối với CT cấp II, cấp III; Không quá 20 ngày đối với CT còn lại kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	giải quyết TTHC thuộc UBND cấp huyện				<p>trường Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng</p> <p>- Thông tư số 44/2023/T-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính Quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho người dân và doanh nghiệp.</p>	<p>62/2020/QH14.</p> <p>- Nghị định số 15/2021/NĐ- CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án ĐTXD.</p> <p>- Quyết định số 700/QĐ-BXD 08/6/2021 của Bộ Xây dựng.</p> <p>- Quyết định số 1989/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 của UBND tỉnh</p>	
6	1.009994.00 0.00.00.H47	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo	20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	BP Tiếp nhận Hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc UBND cấp huyện	X		X	<p>- Mức nộp đối với công trình: 75.000 đồng</p> <p>- Mức nộp đối với nhà ở riêng lẻ: 37.500 đồng</p> <p>Quyết định số 1586/QĐ-UBND ngày 31/7/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/2023/NQ-</p>	<p>- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014.</p> <p>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14.</p> <p>- Nghị định số 15/2021/NĐ- CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án ĐTXD.</p> <p>- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p>	(theo phân cấp, ủy quyền của UBND cấp tỉnh tại Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 19/10/2021)

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
		tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ						HĐND ngày 12/7/2023 của HĐND tỉnh quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh	- Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thay thế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1989/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 của UBND tỉnh	
7	1.009995.00 0.00.00.H47	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ cho	20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	BP Tiếp nhận Hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc UBND cấp huyện	X		X	- Mức nộp đối với công trình: 75.000 đồng - Mức nộp đối với nhà ở riêng lẻ: 37.500 đồng Quyết định số 1586/QĐ-UBND ngày 31/7/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/2023/NQ- HĐND ngày 12/7/2023 của HĐND tỉnh quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14. - Nghị định số 15/2021/NĐ- CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án ĐTXD. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thay thế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà	<i>(theo phân cấp, ủy quyền của UBND cấp tỉnh tại Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 19/10/2021)</i>

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
								dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh	nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1989/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 của UBND tỉnh	
8	1.009996.00 0.00.00.H47	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định (Điều chỉnh cấu hình).	BP Tiếp nhận Hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc UBND cấp huyện	X		X	- Mức nộp đối với công trình: 75.000 đồng . - Mức nộp đối với nhà ở riêng lẻ: 37.500 đồng . Quyết định số 1586/QĐ-UBND ngày 31/7/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của HĐND tỉnh	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14. - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án ĐTXD. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thay thế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1989/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 của UBND tỉnh	<i>(theo phân cấp, ủy quyền của UBND cấp tỉnh tại Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 19/10/2021)</i>
9	1.009997.00 0.00.00.H47	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn	20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	BP Tiếp nhận Hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc	X		X	- Mức nộp đối với công trình: 75.000 đồng . - Mức nộp đối với nhà ở riêng lẻ: 37.500 đồng . Quyết định số	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14. - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án ĐTXD.	<i>(theo phân cấp, ủy quyền của UBND cấp tỉnh tại Quyết định số 24/2021/QĐ</i>

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
		giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ		UBND cấp huyện				1586/QĐ-UBND ngày 31/7/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của HĐND tỉnh	- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng - Quyết định số 1989/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 của UBND tỉnh	-UBND ngày 19/10/2021)
10	1.009998.00 0.00.00.H47	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	05 ngày từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	BP Tiếp nhận Hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc UBND cấp huyện	X		X	7.500 đồng. Quyết định số 1586/QĐ-UBND ngày 31/7/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của HĐND tỉnh	-Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14. - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án ĐTXD. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ - Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1989/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 của UBND tỉnh	(theo phân cấp, ủy quyền của UBND cấp tỉnh tại Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 19/10/2021)
11	1.009999.00 0.00.00.H47	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo	05 ngày từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	BP Tiếp nhận Hồ sơ và trả	X		X	Không	-Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật	(theo phân cấp, ủy quyền của UBND cấp

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
		tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ		kết quả giải quyết TTHC thuộc UBND cấp huyện					Xây dựng số 62/2020/QH14. - Nghị định số 15/2021/NĐ- CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án ĐTXD. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ - Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1989/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 của UBND tỉnh	<i>tỉnh tại Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 19/10/2021)</i>
III. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG										
12	1.009794.00 0.00.00.H47	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương	18 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu	BP Tiếp nhận Hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc UBND cấp huyện	X		X	Không	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ - Quyết định số 707/QĐ-BXD ngày 07/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1702/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 của UBND tỉnh. - Quyết định số 201/QĐ-SXD ngày 25/9/2023 của Sở Xây dựng.	<i>Quyết định số 34/2022/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh</i>
IV. LĨNH VỰC NHÀ Ở										
13	1.007766.00 0.00.00.H47	Cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	BP Tiếp nhận Hồ sơ và trả kết quả giải quyết	X		X	Không	- Luật Nhà ở năm 2014. - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ - Nghị định số 30/2021/NĐ- CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ sửa	<i>Ủy quyền giải quyết tại Quyết định số 1725/QĐ-UBND ngày 16/8/2023 của</i>

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Một phần	Toàn trình			
				TTHC thuộc UBND cấp huyện					đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở. - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng - Quyết định số 705/QĐ-BXD 11/6/2021 của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 1989/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 của UBND tỉnh.	<i>UBND tỉnh (Phạm vi QLNN của Sở Xây dựng)</i>
Tổng cộng			13							